TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG – TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2018/HSST
Ngày: 27/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán, Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Lành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Cảnh;

Nghề nghiệp, nơi công tác: Cán bộ hưu trí thị trấn Kbang, huyện Kbang.

2. Ông Đỗ Thanh Bình;

Nghề nghiệp, nơi công tác: Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh huyện Kbang Đông Gia Lai.

- **Thư ký phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Hồng Sen – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kbang.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang tham gia phiên toà**: Bà Nguyễn Thu Thùy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/12/2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Kbang, Tòa án nhân dân huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức L, tên gọi khác: **N** - Sinh năm 1989 tại huyện K, tỉnh Gia Lai; nơi thường trú: Làng B, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; tiền án, tiền sự: Không. Con ông Nguyễn Ngọc Q và bà Kiều Thị N, có vợ tên Nguyễn Thị N và 01 con tên Nguyễn Kiều L C, sinh năm 2017.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/7/2018, cho đên nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Nguyễn Tài B, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Làng k, xã, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09h ngày 14/3/2018, Nguyễn Đức L một mình đi xe máy đến khe suối Dal thuộc làng B, xã K để cắt cỏ voi về cho bò. Vì vào lúc 07h cùng ngày L có gặp và hỏi xin anh Phan Tuấn C, trú tại Tổ d, phường A, thị xã A, tỉnh Gia Lai có rẫy trồng cỏ Voi ở khe suối D về cho bò ăn. Khi đi L mang theo 01 dao liêm (*hay còn gọi là câu liêm*), khi đến vị trí bờ loi giữa hai ao nước trong khe suối để cắt cỏ. L cắt được một vùng rộng khoảng 1m^2 thì nghe thấy có tiếng người nói: "*Ai đó, sao lại cắt cỏ của tôi trồng, sao không trồng mà đến ăn cướp à*". Nghe vậy L dừng lại đứng lên thì thấy ông Nguyễn Tài B, trú tại Thôn T, xã K đang đứng một mình ở bờ suối phía Tây, lúc này ông B tiếp tục chửi L nên L nói lại: "*Tôi đâu cắt cỏ của ông, tôi đã xin cắt cỏ của anh C và anh ấy đã đồng ý*". L tiếp tục cắt cỏ, ông B vừa chửi vừa lấy điện thoại ra quay phim, chụp hình L, do ông B liên tục chửi và xúc phạm đến bản thân và gia đình L nên L quá bực tức tay cầm dao liêm đuổi ông B bỏ chạy lên bờ keo. L đuổi theo ông B đến khi khoảng cách giữa hai người khoảng 1m thì L dùng tay phải cầm câu liêm (*đặc điểm là có lưỡi bằng kim loại: Dài 36cm, phần cán dài 11 cm*) giơ lên cao nhằm chém thẳng hướng vào người ông B, cùng lúc này ông B quay lại nhìn về phía sau thì thấy L đang dùng dao liêm chém mình nên giơ tay trái lên đỡ thì bị dao liêm chém trúng vào lòng bàn tay trái và các đốt ngón tay trái. L tiếp tục chém nhát thứ hai cũng trúng vào lòng bàn tay trái và các đốt ngón tay trái rồi giật mạnh dao liêm. Khi thấy tay của ông B bị thương nên L vứt dao liêm ra xa không chém nữa. Hai bên tiếp tục xông vào giằng co, ông B bị L vật ngã nằm ngửa xuống đất. L ngồi lên bụng ông B và dùng tay đấm liên tiếp vào đầu, mặt khoảng 4 - 5 cái thì bị ông B giữ được tay phải của L và dùng miệng cắn 02 nhát bắp tay phải của L. Bị cắn đau nên L giật tay ra đứng dậy đi nhặt dao liêm đi đến chỗ cắt cỏ ôm cỏ đi về nhà. Sau khi bị L chém gây thương tích ông B được chị Nguyễn Thị Bích P (là con gái ông B) đưa đến Trạm y tế xã Kông Bờ La sơ cứu sau đó được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định điều trị từ ngày 14/3/2018 đến ngày 26/3/2018 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Kbang đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, lấy lời khai, thu giữ vật chứng và điều tra xác minh để làm rõ vụ việc.

Ngày 03/5/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã ra quyết định trưng cầu giám định số: 40/QĐ ngày 03/05/2018 về tổn hại thương tích đối với anh Nguyễn tài B do bị Nguyễn Đức L chém. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 88/TgT-TTPY ngày 06/6/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: Ba sẹo vết thương phần mềm: Một vết mặt lưng ngang khớp bàn ngón III bàn tay trái kích thước (2x0,1) cm, sẹo liền; Một vết mặt lòng bàn tay trái từ kẽ dọc ngón IV vào lòng bàn tay đến lằn khớp cổ tay kích thước (19x0,2) cm, sẹo liền và một vết mặt lòng giữa đốt 02 ngón V bàn tay trái kích thước (3x0,2) cm, sẹo liền: 3% (M I.1- T 63); Đứt bán phần gân gấp nông ngón IV bàn tay trái đã khâu nối, ảnh hưởng đến động tác gấp duỗi ngón tay mức độ nhiều: 5% (M I.1- T63); Tổn thương thần kinh trụ bên trái mức độ nặng và không hoàn toàn (nhánh thần kinh trụ):13 % (M 3.17-T16). Tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây

nên tại thời điểm giám định là: 20% (áp dụng phương pháp cộng lùi theo Thông tư 20/2014/TT-BYT). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về bản kết luận giám định pháp y.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tài B sau khi ra viện đã làm đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền 88.153.000 đồng (*tám mươi tám triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng*), với các khoản cụ thể như sau: Tiền thuốc: 3.955.000 đồng, có 05 hóa đơn bán lẻ kèm theo; Tiền xe: 5.200.000 đồng; Tiền chi phí điều trị khi nằm viện: 8.156.490 đồng; Tiền chi phí giám định sức khỏe tại Gia Lai là 1.000.000 đồng; Tiền chi phí giám định sức khỏe tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình TP Hồ Chí Minh là 5.000.000 đồng; Tiền công lao động làm thợ mộc bị mất do nằm viện và sau khi ra viện: 01 người x 135 ngày x 300.000 đồng/ngày = 40.500.000 đồng; Tiền công chăm sóc của chị Nguyễn Thị Minh H trong thời gian 02 tháng: 01 người x 60 ngày x 150.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng, bị hại đã thanh toán cho chị Hiếu; Tiền bồi dưỡng sức khỏe là 13.000.000 đồng;

Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền 88.153.000 đồng ngay sau khi phiên tòa kết thúc, nếu không thực hiện được thì bị hại xin bổ sung thêm về yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền là 128.353.000 đồng, cụ thể:

- Tiền xe: 5.200.000 đồng.
- Tiền thuốc, chi phí điều trị khi nằm viện: 21.653.000 đồng, bao gồm: 8.156.490 đồng (*có bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú kèm theo*); 3.955.000 đồng tiền thuốc men, còn 9.541.510 đồng (tiền chi phí giám định sức khỏe tại Gia Lai và tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh, tiền ăn uống đi lại của bị hại, không cung cấp được hóa đơn, chứng từ kèm theo);

-Tiền công lao động làm thợ mộc bị mất do nằm viện và sau khi ra viện: 01 người x 135 ngày x 300.000 đồng/ngày = 40.500.000 đồng;

-Tiền công chăm sóc của chị Nguyễn Thị Minh H: 01 người x 60 ngày x 150.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng;

-Tiền thu nhập bị mất sau khi ra viện trong thời gian 02 tháng (*làm nông*): 01 người x 60 ngày x 150.000 đồng/ngày = 9.000.000 đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000 đồng;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe là 13.000.000 đồng;

Bị cáo đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng, bị hại đã nhận và yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường với số tiền là 108.353.000 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức L cho rằng số tiền trên là quá lớn nên bị cáo không chấp nhận bồi thường mà bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường với số tiền sau khi Tòa án tuyên buộc bị cáo phải thực hiện.

Tại Bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 24/10/2018, VKSND huyện Kbang đã truy tố Nguyễn Đức L về tội: *"Cố ý gây thương tích"* theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội " *Cố ý gây thương tích* ".

Đồng thời đề nghị HĐXX:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Nguyễn Đức L từ 36 đến 42 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tài B yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 128.353.000 đồng, trong đó có những khoản hợp lý và không hợp lý, đề nghị HĐXX buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải bồi thường cho bị hại với tổng số tiền là 49.426.490 đồng, gồm các khoản sau:

- Tiền thuốc 420.000 đồng, có 01 hóa đơn bán lẻ hợp lệ kèm theo;
- Tiền xe 5.200.000 đồng;
- Tiền chi phí điều trị khi nằm viện 8.156.490 đồng;
- Tiền công lao động làm thợ mộc của ông bị mất do nằm viện, sau khi ra viện trong thời gian là 79 ngày (13 ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định; 01 ngày giám định sức khỏe tại Gia Lai; 05 ngày giám định sức khỏe tại bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh) là 79 ngày x 300.000 đồng/ngày = 23.700.000 đồng; Tiền công người chăm sóc cho ông (*chị Nguyễn Thị Minh Hiếu*) trong thời gian ông B nằm viện: 13 ngày x 150.000 đồng/ngày = 1.950.000 đồng, ông B đã thanh toán cho chị Hiếu nên bị cáo phải bồi thường cho bị hại;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe là 5.000.000 đồng;Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần là 5.000.000 đồng;

Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại với số tiền là 20.000.000 đồng, nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền là 29.426.490 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thụ tiêu hủy đối với 01 (một) câu liêm cũ dài 36cm, phần cán bằng gỗ dài 11 cm và có một đường nứt ở giữa từ đầu cán đến cuối cán, phần lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn cong dài 25cm, phần lưỡi có răng cưa, chỗ rộng nhất 3 cm.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị hại không có ý kiến tranh luận gì.

Bị cáo trình bày là đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm quay về với gia đình, xã hội và trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kbang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kbang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của các bị cáo Nguyễn Đức L phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 09h ngày 14/3/2018 xuất phát từ việc Nguyễn Đức L cắt nhầm cỏ cho bò ăn của ông Nguyễn Tài B, ông B đã có lời nói, cử chỉ xúc phạm đến bản thân và bố mẹ L nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn. L đã dùng dao liêm chém ông B, thấy L chém mình nên ông B giơ tay trái lên đỡ thì bị dao liêm chém trúng vào lòng bàn tay trái và các đốt ngón tay trái. L tiếp tục chém nhát thứ hai cũng trúng vào lòng bàn tay trái và các đốt ngón tay trái rồi giật mạnh dao liêm. Khi thấy tay của ông B bị thương nên L vứt dao liêm ra xa không chém nữa. Hai bên tiếp tục xông vào giằng co, ông B bị L vật ngã nằm ngửa xuống đất. L ngồi lên bụng ông B và dùng tay đấm liên tiếp vào đầu, mặt khoảng 4 - 5 cái thì bị ông B giữ được tay phải của L và dùng miệng cắn 02 nhát bắp tay phải của L.

Hành vi của L đã gây tổn hại sức khỏe cho ông Nguyễn Tài B là 20 % (*hai mươi phần trăm*). Mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo gây ra cho bị hại là 20% (*thuộc trường hợp từ 11% đến 30%*) nhưng bị cáo đã sử dụng dao liêm là hung khí nguy hiểm thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên đây là tình tiết tăng nặng định khung theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, hành vi của bị cáo dùng dao liêm là hung khí nguy hiểm chém ông Nguyễn Tài B gây thương tích cho ông B với tỷ lệ mức độ tổn hại sức khỏe là 20% đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị cáo đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do vậy, HĐXX cũng đã cân nhắc để giảm nhẹ một phần hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng đây không phải là lần đầu bị cáo phạm tội, năm 2011 bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân thị xã An Khê tuyên phạt 06 tháng tù. Tại bản án số 24/2011/HSST ngày 18/11/2011, đến ngày 22/02/2012 L chấp hành xong về sinh sống làm nghề nông tại Làng Briêng, xã Kông Bờ La, bị cáo đã được xóa án tích.

Qua ý kiến luận tội của đại diện VKS đã đề nghị hướng xử lý vụ án. Sau khi xem xét nhân thân của bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Nguyễn Đức L là người đã thành niên có đầy đủ năng lực và sức khỏe để nhận thức hành vi dùng dao liêm chém người khác gây tổn hại sức

khỏe cho họ là vi phạm pháp luật. Song với ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác mà bị cáo đã gây thương tích cho ông B như đã trình bày ở trên.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác trái pháp luật mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài cộng đồng xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và nâng cao hiệu quả phòng ngừa chung.

Liên quan trong vụ án còn có chị Nguyễn Thị Minh H là người đã chăm sóc cho bị hại trong thời gian bị hại điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định nên có quyền lợi liên quan đến vụ án. Vì vậy, HĐXX đưa chị Hvào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Chị Htrình bày ông B đã thanh toán đầy đủ số tiền công lao động chị đã chăm sóc cho ông B trong thời gian nằm viện và tại nhà đến ngày 20/5/2018. Giá tiền công lao động chị thống nhất với quan điểm của ông B. Ngoài ra chị H không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Tài B yêu cầu bồi thường thiệt hại với tổng số tiền 128.353.000 đồng. Xét về các khoản chi phí mà bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường có những khoản hợp lý là tiền thuốc, chi phí điều trị, tiền thuê xe, công lao động của bị hại và người chăm sóc tuy nhiên có những khoản không hợp lý. Vì vậy, HĐXX cần xem xét đến các chi phí hợp lý, phù hợp để chấp nhận cho từng khoản, như sau:

- Đối với các khoản chi phí tiền thuốc là 3.949.000 đồng (*có 05 hóa đơn bán lẻ kèm theo*), trong đó chỉ có 01 hóa đơn bán lẻ ngày 27/3/2018, số tiền 420.000 đồng là hợp lệ, vì có nguồn gốc rõ ràng, còn 04 hóa đơn bản lẻ vào các ngày 03/4/2018, 16/4/2018, 22/5/2018 và 07/6/2018 đều được mua sau ngày ra viện nhưng không có nguồn gốc rõ ràng nên không hợp lệ. Do vậy, HĐXX chỉ chấp nhận cho bị hại một phần trong các khoản chi phí tiền thuốc với số tiền là 420.000 đồng;

- Tiền viện phí điều trị là 8.156.490 đồng (*có bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú kèm theo*), xét khoản tiền viện phí mà bị hại đã chi là phù hợp và đúng pháp luật nên được HĐXX xem xét và chấp nhận toàn bộ số tiền là 8.156.490 đồng;

- Tiền xe cấp cứu từ địa bàn xã K, huyện K, tỉnh Gia Lai đến Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định và từ Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định về xã, huyện K, tỉnh Gia Lai là 5.200.000 đồng *(có hợp đồng vận chuyển hành khách bằng xe ô tô đề ngày 14/3/2018)*. Xét chứng từ và mức giá thuê xe phù hợp với mức giá của dịch vụ chuyên cho thuê xe trên địa bàn thị trấn Kbang và các xã lân cận, nên được chấp nhận toàn bộ số tiền là 5.200.000 đồng;

- Tiền chi phí giám định sức khỏe tại Gia Lai là 1.000.000 đồng; Tiền chi phí giám định sức khỏe tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình TP Hồ Chí Minh là 5.000.000 đồng là tiền chi phí ăn uống đi lại của bị hại nhưng không cung cấp được vé xe, hóa đơn, chứng từ hợp lệ liên quan đến các chi phí này nên không được HĐXX chấp nhận.

- Đối với tiền công lao động bị mất của bị hại và công lao động của người chăm sóc: Bị hại yêu cầu thanh toán tiền công lao động thợ mộc bị mất do nằm viện và sau khi ra viện là 135 ngày, HĐXX xem xét và chỉ chấp nhận cho bị hại số ngày công lao động bị mất trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định từ ngày 14/3/2018 đến ngày 26/3/2018 là 13 ngày; giám định tại Trung tâm Giám định pháp y tỉnh Gia Lai là 01 ngày; đi khám điều trị tại Bệnh viện chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh là 05 ngày; sau khi ra viện cần thời gian bình phục sức khỏe để lao động trở lại là 60 ngày. Tổng cộng là 79 ngày, được tính theo ngày công lao động phổ thông đối với nghề thợ mộc, qua xác minh trên địa bàn thị trấn Kbang và các xã lân cận tại thời điểm xảy ra vụ việc là 300.000 đồng/ ngày x 79 ngày = 23.700.000 đồng. Bị hại yêu cầu thanh toán tiền công lao động cho người chăm sóc (*chị H*) trong thời gian bị hại nằm viện và sau khi ra viện là 60 ngày, theo đơn trình bày của chị H thì bị hại đã thanh toán đầy đủ tiền công lao động cho chị H, chị H không yêu cầu gì thêm. HĐXX xem xét và chỉ chấp nhận ngày công lao động chăm sóc của chị Hiếu trong thời gian điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Định từ ngày 14/3/2018 đến ngày 26/3/2018 là 13 ngày, được tính theo ngày công lao động phổ thông đối với lao động nông nghiệp qua xác minh trên địa bàn thị trấn K và các xã lân cận tại thời điểm xảy ra vụ việc là 150.000 đồng/ngày x 13 ngày = 1.950.000 đồng, bị hại đã thanh toán cho chị H, nên tuyên bồi thường cho bị hại.

- Bị hại yêu cầu bồi dưỡng sức khỏe là 13.000.000 đồng và tổn thất về tinh thần là 30.000.000 đồng, HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại về tiền bồi dưỡng sức khỏe là 5.000.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần là 5.000.000 đồng là phù hợp.

Như vậy, tổng số tiền bị cáo Nguyễn Đức L phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Tài B là 49.426.490 đồng. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường được 20.000.000 đồng, vì vậy bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại với số tiền là 29.426.490 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (*một*) câu liêm cũ dài 36 cm, phần cán bằng gỗ dài 11 cm và có một đường nứt ở giữa từ đầu cán đến cuối cán, phần lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn cong dài 25 cm, phần lưỡi có răng cưa, chỗ rộng nhất 3 cm là công cụ để bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức L**, phạm tội*: **"Cố ý gây thương tích"***.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức L 36** *(ba mươi sáu)* **tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (*ngày 02/7/2018)*.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 584 và 590; Điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Tài B số tiền là 29.426.490 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi người phải thi hành án thi hành án xong, tất cả các khoản tiền còn phải bồi thường, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 cua Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên tịch thu tiêu hủy đối với 01 (*một*) câu liêm cũ dài 36 cm, phần cán bằng gỗ dài 11 cm và có một đường nứt ở giữa từ đầu cán đến cuối cán, phần lưỡi bằng kim loại có mũi nhọn cong dài 25 cm, phần lưỡi có răng cưa, chỗ rộng nhất 3 cm.

(Đặc điểm cụ thể vật chứng nói trên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/11/2018 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.471.324 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thời hạn trên được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh.
-VKSND huyện.
-Công an huyện.
-Bị cáo.
-Bị hại.
-Người CQL,NVLQ.
-Chi cục THADS huyện.
(Khi án có HLPL).
-Lưu HSVA,VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

ĐỖ THỊ LÀNH

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **TP. CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**